

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ.3_No.1042 (Tr.33_Tr.34)

QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT ĐẠI BI TRÍ ẨN CHU BIẾN PHÁP GIỚI LỢI ÍCH CHÚNG SINH HUÂN CHÂN NHƯ PHÁP (MỘT QUYỂN)

Phạn Hán dịch : Đời Đường- Tam Tạng Hòa Thượng ĐẠI QUẢNG TRÍ
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Phạn Việt dịch : HUYỀN THANH

Ta nương vào Thánh Chỉ của Đức Tỳ Lô Giá Na mà nói về Pháp **Ma Ha Chỉ nương năng** (Mahà Jñàna_Đại Trí) **Mâu Đát La** (Mudra_ Ẩn) của Quán Tự Tại. Nếu người tu Du Già muốn sinh về Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây để làm lợi ích cho chúng sinh thì nên theo Bạc A Xà Lê Gia có Trí Nhiệt (? Sức nóng của Trí Tuệ) thọ nhận nghi pháp Liên Hoa Kim Cương, rộng bày cúng dường, tác pháp niệm tụng. Ở trong Đàn Trường đặt lò hương, lò hương đó đều nhiếp tướng vòng khắp Pháp Giới của Quán Tự Tại.

Dùng cái gì làm Tướng ? Tức Hương Ẩn ấy nên làm chữ Hột-Lị ((HRÌH_猊) biểu thị cho Lý “ Trí Nghiệp chẳng thể đắc “ nhiếp 4 loại nghĩa Ha (HA - 成) Ra (RA - 先) I (I_ 珂) ác (AH_ 珩) hợp thành một chữ là Phạn Văn Hột-lị (HRÌH_猊) vậy

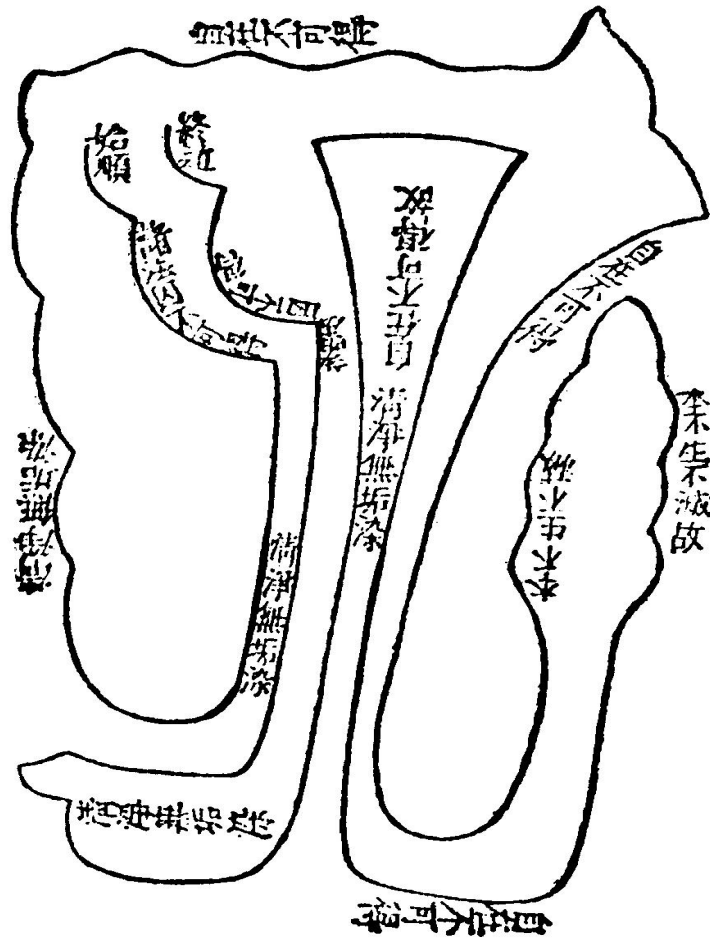
Chữ HA (成) là các Pháp NHÂN chẳng thể đắc

Chữ LA (先) là thanh tịnh không có cấu nhiễm

Chữ I (珂) là Tự Tại chẳng thể đắc

Chữ ÁC (珩) là vốn chẳng sinh chẳng diệt

Vốn chẳng sinh chẳng diệt, tự tại chẳng thể đắc, thanh tịnh không có nhiễm cấu, các Pháp NHÂN chẳng thể đắc. Đây là nghĩa nghịch. Thuận Nghịch tương ứng hiển văn của Hương Ấn. Nay Ta vẽ đồ hình này để biểu thị.



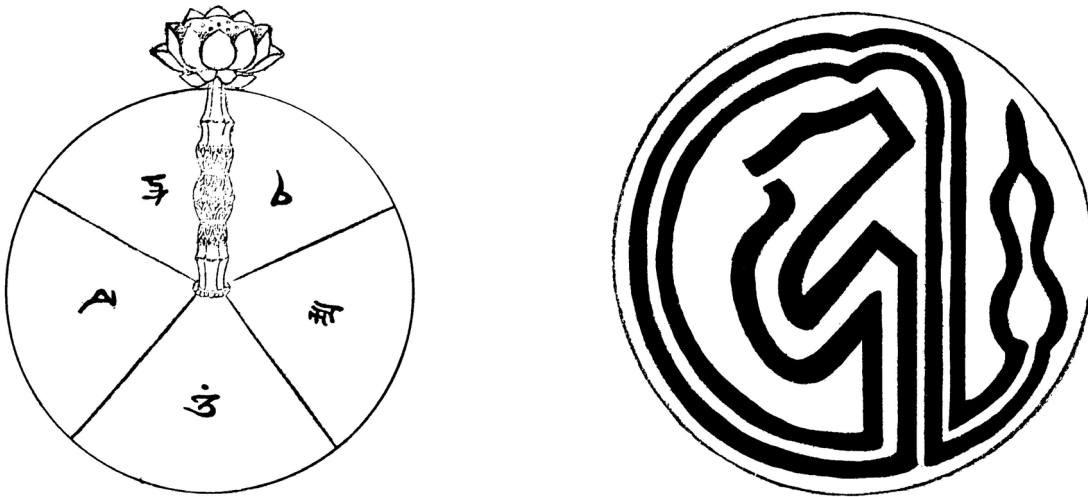
(**Đầu**, chư Phật Nhân bất khả đắc, thanh tịnh vô nhiễm cấu, tự tại bất khả đắc, tự tại bất khả đắc, bản bất sinh bất diệt, bản bất sinh bất diệt, tự tại bất khả đắc, thanh tịnh vô nhiễm cấu, tự tại bất khả đắc, thanh tịnh vô nhiễm cấu, thanh tịnh vô nhiễm cấu, chư Phật bất khả đắc, **cuối**).

Diệu Hương Ấn này tên là Đại Bi Bát Khổ. Tại sao thế ? Vì y theo thứ tự mà thiêu đốt để hiển Lý CHÂN THẬT. Nếu lúc thiêu đốt hết thì biểu thị hoặc Thuận hoặc Nghịch cũng quy về Pháp KHÔNG . Cho nên chỗ quan sát là : Từ một chữ HỘT-LI (獠_HRÌH) sinh ra 5 chữ ÁN PHỘC NHẬT LA ĐẠT MA (嚩向忝叻蔭 _OM VAJRA DHARMA) Trong mỗi một chữ sinh ra vô lượng Tự Môn. Mỗi một Tự Môn hóa làm tất cả thân Phật, Bồ Tát. Mỗi một Hóa Thân vòng khắp Pháp Giới làm lợi ích cho chúng sinh. Chính vì thế cho nên Hành Giả được vô lượng phước, viên mãn Tất Địa, nương vào

sự gia bị của chư Phật cho nên đời này Hành giả được sự an ổn không có các chướng ngại như Hoa Sen màu nhiệm, người nhìn thấy đều yêu thích, chuyển Thân này xong liền được sinh trong Hoa Sen Thượng Phẩm của cõi Cực Lạc và có lợi căn, Trí Tuệ, Phương Tiện. Đời này gặp Phật được Đà La Ni Danh (Tên gọi Tổng Trì) chẳng nhiễm cõi đời. Nơi sinh ra, thân tỏa mùi thơm vi diệu tràn khắp mười phương quốc thổ, chúng sinh được xông ướp đều chứng BÁT THOẢI. Công Đức như vậy chẳng thể nói hết được.

Bên trên cái lọng của lò hương ấy có thể khắc chữ PHỘC NHẬT LA ĐẠT MA (向忝叻廕) Ở đầu thêm chữ ÁN (鬮) dùng làm 5 chữ (có thể xoay theo chiều thuận) chính giữa cái lọng ấy nên dựng đứng hình TAM MUỘI GIA. Trên chày NHẤT CỔ để hoa sen 8 cánh hé nở, 5 chữ trên bao quanh Tam Muội Gia này. Tam Muội Gia là Hình của Bản Thệ. Nếu thấy hình này mà làm lễ, chuyên niệm liền chứng LIÊN HOA TÍNH, vì thế người sinh ở cõi Cực Lạc chẳng bị nhiễm cõi đời. Giả sử có qua lại Thế Gian để tế độ chúng sinh thì cũng như Hoa Sen chẳng bị nhiễm các thứ dơ bẩn, hết thấy đều do lực của BẢN THỆ NGUYỄN trong đời quá khứ mà chứng Quả Giới này vậy. Chính vì thế cho nên Hành Giả lập hình Tam Muội Gia này nên chuyên niệm và tác tưởng là :”Khói hương của chữ HRÌH (猊) ấy tạo thành hình Tam Muội Gia này. Hình này liền làm hình thể của Bản Tôn biểu thị cho Bản Thệ của NHÂN THỜI, cũng liền làm hình sắc của QUẢ THỜI là nghĩa của Tam Muội Gia. Lúc đốt hương thì kết BẢN TÔN KHẾ, tụng Bản Chân Ngôn Ấn đó liền được thành tựu “

Đồ hình của cái lọng ấy như hình này ;



Được vào Luân này cho đến Vô Thượng Bồ Đề, nếu muốn chẳng gián đoạn thì thường tụng Chân Ngôn

Có điều, người chưa lìa được Tâm phan duyên (bám dính Nhân Duyên) nghi ngại, giải đãi thì chỉ y theo Diệu Ấn này, nên thiêu đốt hương của nhóm : Chiên Đàn, Diệu Liên ...Như vậy mỗi ngày làm Pháp THIÊU HƯƠNG liền thành, hằng thường tụng trì Kim Cương Pháp Minh (Bài Minh Chú của Kim Cương Pháp Tại sao thế ? Vì nghĩa của chữ Chân Ngôn như trên đều ở Hương Ấn này có thể hiển thị

CĂN BẢN ẤN là : 2 tay kết Kim Cương Phộc, hợp 2 đầu ngón trở như cánh sen, kèm cứng 2 ngón cái liền thành. Chân Ngôn là :

淵 向 忝 叻 廕 猿

OMI VAJRA DHARMA HRİH

Nếu người trì Chân Ngôn một chữ này thì hay trừ tất cả tai họa bệnh tật, sau khi mệnh chung sẽ được sinh vào Thượng Phẩm của cõi Cực Lạc. Ngoài ra các sự mong cầu về Đại nguyện Thế Gian và Xuất Thế Gian thì tùy trì ất được thành hưởng chi y theo Giáo Pháp này mà tu hành thì chẳng bao lâu sẽ viên mãn tất cả Tất Địa

QUÁN TỰ TẠI DIỆU HƯƠNG ẤN

(Một Quyển _ Hết)

20/05/1996

Webmaster: quangduc@tpg.com.au

[Trở về Thư Mục Mật Tông](#)

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.